

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2026/HC-PT

Ngày: 03 -3- 2026.

V/v: “*Khiếu kiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Bích Hạnh.

Các Thẩm phán: Ông Trần Tuấn Quốc

Ông Phạm Tiến Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Hằng – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Tăng Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 03 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, công khai xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số: 02/2026/TLPT-HC ngày 16 tháng 01 năm 2026, về việc “*Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội*”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 01/2025/HC – ST ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Cần Thơ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2026/QĐ - PT ngày 05 tháng 02 năm 2026, giữa:

- Người khởi kiện: Bà **Nguyễn Thị Thanh H**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: số F khu V, phường T, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Huỳnh Minh Đ**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, thành phố Cần Thơ (Theo văn bản ủy quyền ngày 03/4/2024). (có mặt)

- Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường T, thành phố Cần Thơ.

Người Đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông Phạm Văn H1 - Phó chủ tịch Phường. (có đơn xin vắng)

Người làm chứng

1. Ông Trần Thế T (vắng)
2. Bà Lê Thị N (vắng)
3. Bà Nguyễn Thị Mỹ N1 (vắng)

Người kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Thanh H – Là người khởi kiện trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Người khởi kiện bà Nguyễn Thị Thanh H có người đại diện theo ủy quyền ông Huỳnh Minh D trình bày:

Trong khoảng thời gian từ tháng 9 năm 2023 đến nay, giữa gia đình bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Trần Thế T, bà Lê Thị N thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là ông T thường xuyên dùng điện thoại di động quay phim nhà bà H và hình ảnh của bà mặc dù chưa được sự cho phép của bà, hành vi của ông T bà H không rõ vì mục đích gì, làm cho bà H hoang mang, sức khỏe bà H ngày một bị suy nhược dẫn đến lo âu, mất ngủ và phải điều trị bệnh trầm cảm tại Bệnh viện T2. Bà H đã có làm đơn tố giác tội phạm trình báo Công an phường T nhưng chưa được giải quyết triệt để nên mâu thuẫn tiếp tục kéo dài.

Vào ngày 17/9/2023, gia đình bà H có dựng vách ngăn phía trước hành lang giữa nhà bà và nhà bà N để không bị ông T, bà N rình mò quay phim bà và gia đình bà nữa, nhưng lúc này ông T cố ý khiêu khích, kích động và cầm máy điện thoại cố ý quay vào mặt và bộ phận cơ thể bà, lúc này bà bức xúc có nói “*Tại sao mày quay phim tao, mày xin phép tao chưa, quay tao là sai, hành vi của mày là vi phạm pháp luật*”, nhưng ông T vẫn quay và chửi bà là “con khùng, con điên, mày chửi to mồm lên đi” nhằm mục đích kích động bà. Do tình trạng sức khỏe bị suy nhược, bệnh trầm cảm và quá bức xúc vì bị ông T kích động, xâm phạm quyền thân thể của bà liên tục nên bà có dùng tay chân xô đẩy ông T ra, không cho quay phim bà nữa, sau đó hai bên có xảy ra cự cãi với nhau.

Trước tết nguyên đán năm 2024, Công an phường T có mời bà cùng ông T, bà N đến trụ sở để giải quyết đơn thưa của ông T. Tại Công an phường, giữa bà và ông Trung hòa G với nhau và có viết bản cam kết từ nay về sau không ai được gây mâu thuẫn, quay phim, cự cãi xúc phạm nhau.

Đến ngày 29 tháng 02 năm 2024, Công an phường T tiếp tục triệu tập bà H đến làm việc liên quan đến việc ông Trung tố G1 bà đánh ông T (xâm hại sức khỏe) và chửi xúc phạm danh dự, nhân phẩm ông T.

Khi bà đến Công an phường thì ông Châu Cường E làm việc với bà H, trong lúc ghi lời khai ông C Em thường xuyên lớn tiếng, dọa nạt, áp đặt bà, ép buộc bà phải thừa nhận có hành vi dùng tay chân đánh ông T và xúc phạm danh dự, nhân phẩm ông T, nếu không thừa nhận sẽ bị xử lý nghiêm theo pháp luật. Lúc này, bà H có giải thích và yêu cầu ông C Em nên xác minh, làm rõ những căn cứ pháp lý và tính khách quan của sự việc, nếu sự việc xảy ra vào ngày 17/9/2023 thì bà không nhớ rõ vì thời gian đã lâu, nhưng bản thân bà khẳng định không hề có hành vi dùng tay, chân đánh ông T mà chỉ dùng tay xô ông T xa ra không được áp sát vào bà, quay phim bà, cũng như bà không có dùng những lời lẽ thô bạo, tục tĩu để chửi nhằm mục đích xúc phạm danh dự, nhân phẩm hay làm mất uy tín gì của ông T, nên bà H không thừa nhận. Ông Cường E liên tục đe dọa, quát mắng, đàn áp tinh thần của bà, buộc bà phải ký tên vào biên bản vi phạm, nhưng bà không đồng ý ký, lúc đó tinh thần bà bị hoảng loạn, hạ canxi và nằm xỉu tại trụ sở Công an phường T, ông Cường E vẫn không cho bà về nhà khiến bà bị trầm cảm nặng phải nhập viện và điều trị nội trú tại Bệnh viện T2 từ ngày 01/3/2024 đến ngày 14/3/2024, bà được Bệnh viện T2 cho về nhà tiếp tục điều trị bệnh lo âu – Trầm cảm (điều trị ngoại trú).

Trong thời gian bà H đang điều trị bệnh trầm cảm tại nhà, thì vào ngày 26/3/2024, ông C Em tiếp tục mời bà làm việc và ép bà phải ký vào biên bản vi phạm hành chính, buộc bà thừa nhận có hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm ông T, nhưng bà không đồng ý nội dung vi phạm trên, bà H có nói với ông Cường E là trong lúc bà nóng giận, bị kích động, tinh thần bà suy sụp, bệnh trầm cảm do hành vi trái pháp luật của ông T gây ra cho bà thì bà có chửi “*Tại sao mày tới ngày kiểm chuyện, kích động quay phim tao hoài*” chứ tôi không hề dùng những từ thô bạo, tục tĩu nhằm mục đích xúc phạm danh dự nhân phẩm ai. Trong sinh hoạt hàng ngày bản thân bà cũng hay sử dụng những từ như trên trong giao tiếp chứ không nhằm mục đích xúc phạm người khác.

Đến ngày 27/3/2024, ông Cường E qua nhà bà trao Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự an toàn xã hội số: 11/QĐ-XPHC ngày 27/3/2024 do ông Phạm Văn H1 – Chủ tịch UBND phường T ký căn cứ theo Tờ trình số 03/TTr-CAP ngày 27/3/2024 của Trưởng Công an phường T qua đó xử phạt bà số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) về hành

vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác theo điểm a, khoản 3, Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Qua sự việc trên thấy rằng quyền và lợi ích hợp pháp của bà H bị xâm phạm nên bà làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề sau: Yêu cầu Tòa án xem xét hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự an toàn xã hội số: 11/QĐ-XPHC ngày 27/3/2024 của Chủ tịch UBND phường T.

Người bị kiện trình bày:

Vào ngày 24/02/2024, Công an phường T có tiếp nhận vụ xúc phạm danh dự nhân phẩm; cố ý gây thương tích do anh Trần Thế Trung tố C1 bà Nguyễn Thị Thanh H thực hiện xảy ra vào ngày 17/9/2023 tại khu vực T, phường T, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

Sau khi tiếp nhận vụ việc, Công an phường T đã tiến hành làm việc có biên bản làm việc kèm theo với anh T cùng tất cả những người chứng kiến như: Lê Thị N, Nguyễn Thị Mỹ N1, Cao Thị Thanh T1. Công an phường T có mời bà Nguyễn Thị Thanh H 02 lần để làm việc, đến ngày 29/02/2024 bà H mới đến Công an phường để làm việc. Khi làm việc xong thì tiến hành thông qua những nội dung đã làm việc với bà H thì bà H lấy lý do là mệt không đồng ý với các nội dung đã làm việc trước đó không đồng ý kí biên bản, sau lúc đó thì bà H đã tự ý bỏ về (có biên bản ghi nhận nội dung này).

Sau khi đã xác minh thu thập đầy đủ các chứng cứ, tài liệu có liên quan đến vụ việc vào ngày 04/3/2024, Công an phường T đã lập biên bản vi phạm hành chính số 0011069/BB-VPHC đối với Nguyễn Thị Thanh H. Cùng ngày đã tiến hành xuống nhà của bà H để trao biên bản vi phạm hành chính trên nhưng bà H không có mặt tại nhà, không rõ đi đâu làm gì nên đã mời ông Võ Quốc N2 kí chứng kiến toàn bộ việc lập biên bản vi phạm hành chính (trước thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính thì Công an phường T có mời bà H 02 lần nhưng bà H không đến và không có lý do chính đáng). Công an phường có tiến hành niêm yết biên bản trên tại Ủy ban nhân dân phường T.

Căn cứ để lập biên bản vi phạm hành chính đối với chị Nguyễn Thị Thanh H:

Kết quả làm việc với ông Trần Thế T, bà Nguyễn Thị Thanh H, 02 (hai) người chứng kiến vụ việc là Lê Thị N, Nguyễn Thị Mỹ N1; 02 (hai) đoạn video được chép vào 01 USB do anh Trần Thế T cung cấp cho cơ quan Công an.

Về mặt khách quan: Bà Huỳnh qua nhà ông T nơi ông T đang mua bán quần áo có lời nói chửi bới và có bên thứ ba chứng kiến vụ việc là chị Lê Thị N và Nguyễn Thị Mỹ N1. Lời trình bày của ông T, bà H và 02 người chứng kiến phù hợp với hình ảnh và lời nói của bà H trong đoạn video ông T cung cấp cho cơ quan Công an.

Ngày 27/3/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPHC xử phạt bà Nguyễn Thị Thanh H về hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác với số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng) cùng ngày Công an phường T đã tổng đạt quyết định cho bà H.

Đến ngày 21/11/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T ban hành Quyết định số 59/QĐ-UBND sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần quyết định trong xử phạt vi phạm hành chính Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPHC ngày 27/3/2024 vì có sai sót.

Về trình tự, thủ tục ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; Quyết định sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một phần quyết định trong xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp với các quy định của pháp luật.

Về chứng cứ của vụ việc để Ủy ban nhân dân phường T ban hành quyết định xử phạt: Kết quả làm việc với anh Trần Thế T; Nguyễn Thị Thanh H; 02 (hai) người chứng kiến vụ việc là Lê Thị N; Nguyễn Thị Mỹ N1; 02 (hai) đoạn video; 04 tấm ảnh được chép vào 01 USB do anh Trần Thế T cung cấp cho cơ quan Công an.

Nguồn gốc 02 (hai) đoạn video; 04 tấm ảnh cơ quan Công an giao nộp cho Tòa án nhân dân quận Ô Môn là được trích xuất từ USB được niêm phong trong hồ sơ xử phạt chị Nguyễn Thị Thanh H do anh Trần Thế T tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an làm căn cứ xử lý bà H (ông T cam đoan các nội dung trên là hoàn toàn khách quan, đúng sự thật, không cắt ghép, chỉnh sửa hay dàn dựng nếu sai sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật).

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 01/2025/HC – ST ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2- Cần Thơ đã tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thanh H về việc yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm vi phạm hành chính số 11/QĐ-XPHC ngày 27/3/2024 của Chủ tịch UBND phường T.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 10 tháng 9 năm 2025, người khởi kiện bà Nguyễn Thị Thanh H kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H, lý do cấp sơ thẩm chưa đánh giá chứng cứ toàn diện, khách quan của vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T không có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, căn cứ Điều 63, Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 12 Nghị định 118/CP thì trình tự thủ tục không đúng, quy định công an phường lập biên bản không có mặt bà H, biên bản vi phạm hành chính không được lập tại nơi xảy ra vi phạm. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính không đúng mẫu ban hành, trong quyết định xử phạt không có hành vi vi phạm pháp luật về cố ý gây thương tích. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 241 Luật tố tụng hành chính chấp nhận kháng cáo của bà H, hủy Quyết định số 11 ngày 27/3/2024 và Quyết định số 59 ngày 21/11/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Cần Thơ.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Luật tố tụng hành chính.

Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 241 của Luật tố tụng hành chính, bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Sau khi xét xử sơ thẩm, người khởi kiện kháng cáo đúng thời hạn theo Điều 206 của Luật tố tụng hành chính.

Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: bà Nguyễn Thị Thanh H khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, nên cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp về “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội” là đúng theo quy định tại Điều 30, Điều 31 và Điều 116 Luật tố tụng hành chính.

[2] Xét kháng cáo của bà Nguyễn Thị Thanh H Hội đồng xét xử nhận thấy:

Xuất phát từ mâu thuẫn giữa bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Trần Thế T, bà Lê Thị N xảy ra vào ngày 17/9/2023, đến ngày 24/2/2024 ông T có đơn tố cáo bà H đến Công an phường T, thành phố Cần Thơ với hành vi xúc phạm danh dự nhân phẩm của ông và hành vi cố ý gây thương tích, tuy nhiên qua xác minh làm việc của công an phường T thì ông T không còn yêu cầu xử lý hình sự với hành vi cố ý gây thương tích và từ chối giám định thương tích, chỉ yêu cầu xử lý hành chính về hành vi xúc phạm danh dự nhân phẩm chửi bới ông.

Qua các biên bản ghi lời khai và hình ảnh do ông T ghi lại gửi cho công an phường T thì bà H thừa nhận tại biên bản ghi lời khai BL 26-27) bà H thừa nhận có chửi thề “ Đụ mẹ mày, sao mày quay phim tao” và chỉ trỏ vào mặt ông T, do bà cho rằng ông T có hành vi quay điện thoại về phía bà. Với hành vi của bà H đã vi phạm quy định điểm a khoản 3 Điều 7 Nghị định 144/ 2021/CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội.. quy định: “*Có hành vi khiêu khích, trêu ghẹo, xúc phạm, lăng mạ, bôi nhọ danh dự, nhân phẩm của người khác...*”. Căn cứ khoản 1 Điều 4 Luật xử lý vi phạm hành chính số 67/2020 sửa đổi một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính 2012; điểm b khoản 1 Điều 68 Nghị định 144/2021/CP của chính phủ, khoản 1 Điều 38 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012, chủ tịch ủy ban nhân dân phường T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà H là đúng quy định và đúng thẩm quyền.

Đối với Quyết định số 59 ngày 21/11/2024 là quyết định sửa chữa bổ sung về hình thức của Quyết định số 11 ngày 27/3/2024 là quyết định hành chính có liên quan, căn cứ khoản 1 Điều 6 Luật tổ tụng hành chính quy định “ ...Tòa án có thẩm quyền xem xét tính hợp pháp của văn bản hành chính, hành vi hành chính có liên quan đến quyết định hành chính bị kiện...”, do vậy mặc dù đương sự không khởi kiện Quyết định số 59 nhưng để giải quyết triệt để vụ án Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 3 Điều 191 Luật tổ tụng hành chính để xét quyết định hành chính có liên quan. Do vậy Hội đồng xét xử nhận thấy Quyết định số 59 chỉ sửa đổi bổ sung về hình thức của Quyết định số 11 không ảnh hưởng gì về nội dung của quyết định số 11, nên không có căn cứ để hủy quyết định này, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Từ những nhận định trên, xét kháng cáo của bà Nguyễn Thị Thanh H yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11 ngày 27/3/2024 được sửa đổi bổ sung số 59 ngày 21/11/2024 là không có căn cứ chấp nhận. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

Án phí hành chính phúc thẩm: Người khởi kiện phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 241 của Luật tổ tụng hành chính

1. Bác kháng cáo của người khởi kiện bà Nguyễn Thị Thanh H
 2. Giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 01/2025/HC – ST ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 2- Cần Thơ.
 3. Án phí Phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Thanh H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chuyển tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu số 0003921 ngày 30 tháng 9 năm 2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ thành án phí.
- Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 03/3/2026.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TÒA PHIÊN TÒA